|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** |
| **Môn:** | **Toán** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Em ôn lại những gì đã học (Tiết 2) |
| **Tiết CT:** | **146** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Hai ngày 07/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận dạng được hình thang, hình tròn, một số loại hình tam giác như tam giác nhọn, tam giác vuông, tam giác tù, tam giác đều; hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ; diện tích xung quanh và diện tích toàn phần, thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương. Vẽ được đường tròn có tâm và độ dài bán kính hoặc đường kính cho trước. Nhận biết, chuyển đổi và tính toán với các đơn vị đo diện tích, thể tích, khối lượng, thời gian, vận tổc.

Phát triển các NL toán học như: Sử dụng trò chơi học toán để giúp học sinh thực hành các kỹ năng toán học một cách thú vị và hiệu quả; học sinh giải quyết các bài toán; biết phân tích và so sánh các đơn vị đo. Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.Vận dụng kiến thức, kĩ năng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều, phiếu học tập, hình ảnh nội dung bài tập 5

**2. Học sinh**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)** |
| - Gv tổ chức trò chơi **Rung chuông vàng** để khởi động tiết học. ***\*Lưu ý:*** Trong quá trình chơi, GV có thể dừng lại để hỏi cách làm để cứu HS bị dừng lại.  | - HS cả lớp chơi bằng cách ghi đáp án đúng vào bảng con. Ai sai thì phải dừng lại |
| **Câu 1:** Đâu là hình khai triển của hình lập phương?  | - Đáp án A |
| **Câu 2:** Để tính diện tích của hình thang ta dùng đơn vị đo nào? A. cmB. cm2C. cm3 | - Đáp án B |
| **Câu 3:** cm3 dùng để đo:A. Thể tích hình hộp chữ nhật. B. Diện tích hình tam giác.C. Quãng đường từ Hà Nội đến Thái Bình. | - Đáp án A |
| **Câu 4:** Cho khối lập phương cạnh 6 cm, diện tích xung quanh của khối lập phương đó là: A. 144 B. 144 cmC. 144 cm3 D. 144 cm2 | - Đáp án D |
| - GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dẫn dắt vào tiết học mới.  | - HS nhắc lại và ghi tên bài |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (tiếp theo) (20 phút)**\*Mục tiêu:- Cùng cố và hoàn thiện các kỹ năng nhận diện hình khai triển của khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ; tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần. Thời gian và vận tốc.  |
| **Bài 4.**  |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4.  | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 4.  |
| - Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.  | - Theo em mảnh bìa nào có thể ghép lại thành hình hộp chữ nhật |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  | - HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 5.  |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2.  |
| - GV gọi 2 học sinh lên bảng làm bài.  | - 2HS làm bài, cả lớp theo dõi.  |
| - GV **khuyến khích** HS nói cách làm.  | - HS nói cách làm.  |
|  | - Cả lớp nhận xét, đánh giá.  |
| - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập | - HS chữa bài (nếu làm sai) |
| **Bài 5.**  |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 5.  | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 5.  |
| - Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.  | -  **a)** Tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích của các hình sau  |
| - GV yêu cầu HS làm bài theo kĩ thuật khăn phủ bàn.  | - HS làm bài nhóm 4 hoặc 5 trên phiếu và trình bày kết quả  |
| - GV cho HS chia sẻ bài làm trong nhóm.  | +Nhóm trưởng điều khiển cả nhóm hoạt động. VD: Yêu cầu 1 bạn nêu từng yêu cầu 🡪 1 bạn trả lời câu hỏi 🡪 1 bạn nêu cách làm 🡪 cả nhóm thống nhất.  🡪 Đặt những câu hỏi liên quan đến thông tin trong bài.  |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp | - 1- 2 nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  |
| - GV **khuyến khích** HS đặt câu hỏi thông minh, sáng tạo. - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết hoạt động. - GV giao nhiệm vụ - GV cho HS nhận xét- Bài tập này em được rèn những kĩ năng gì?**Bài 6.** GV cho HS điều hành lớp- GV nhận xét kết luận | - HS cả lớp xung phong đặt câu hỏi. HS thực hiện cá nhân yêu cầu b của bài tập-HS làm vở, 1 HS làm bảng lớp Bài giải Đổi: 5cm = 0.5 dmThể tích hòn đá san hô là: 9 x 6 x 0,5 =27 (dm3) Đáp số: 27 (dm3)-Tính diện tích xung quanh. Tính diện tích toàn phần và thể tích của hình lập phương và hình hộp chữ nhật. chỉ định bạn nhắc lại cách tính-1 HS điều hành lớp tìm hiểu bài và thảo luận nêu kết quả:+ Gọi 1 HS đọc bài+ Thảo luận nhóm đôi nêu kết quả + Chia sẻ cách thực hiện yêu cầu. |
| **3. Hoạt động vận dụng : 10’**\*Mục tiêu- Hoàn thành nội dung bài tập 7. Tính thời gian trong trường hợp cụ thể từ cuộc sống.  |
| **Bài 7.** - GV yêu cầu HS đọc nội dung bài tập và nói cho bạn nghe yêu cầu.  | - HS làm việc theo đôi bạn.  |
| - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán yêu cầu gi?  | - 2- 3 HS đọc và trả lời trước lớp |
| - Muốn tính thời gian đi từ Tây Ninh đến sân bay Tân Sân Nhất em làm thế nào?  | - Ta lấy quãng đường chia vận tốc -HS làm bài cá nhân vào VBT Toán.  |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ kết quả trước lớp ***\*Lưu ý:******-*** Trong quá trình HS chia sẻ, GV **khuyến khích** HS nêu lại **các bước làm** |  |
| - GV **khuyến khích** HS đặt thêm các câu hỏi xung quanh tình huống của bài toán để HS vận dụng các kiến thức dự tính thời gian mình đến trường tránh bị muộn học  | - HS cả lớp đặt những câu hỏi liên quan đến thông tin trong yêu cầu.  |
| - GV nhận xét,đánh giá, tổng kết hoạt động |  |
| \*Củng cố, nối tiếp |  |
| - Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì? | - HS nêu |
| - Có điều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không? | - HS trả lời theo suy nghĩ cá nhân.  |
| - Về nhà xem lại bài và tìm hiểu về bộ lắp ghép Tangram |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………